

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG
VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 688 /HĐQT-NHCT44
V/v: CBTT Báo cáo quản trị
6 tháng đầu năm 2017

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2017

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

Công ty: **Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam**

Mã chứng khoán: CTG

Địa chỉ trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04 39421030

Fax: 04 39421032

Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Văn Thắng** – Chủ tịch HĐQT

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04 39421030

Fax: 04 39421032

Loại thông tin công bố 24 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam công bố thông tin Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2017.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam vào ngày 28 /07/2017 tại đường dẫn <http://investor.vietinbank.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2017

Người đại diện theo pháp luật

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Văn Thắng

Số: 687 /BC-HĐQT-NHCT44

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG
(6 tháng đầu năm 2017)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

Tên Công ty đại chúng: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
Địa chỉ Trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 04 39421030
Fax: 04 39412637
Email: investor@vietinbank.vn
Vốn điều lệ: 37.234.045.560.000 đồng
Mã chứng khoán: CTG

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	17/NQ-ĐHĐCĐ	17/4/2017	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, trong đó thông qua: - Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2016; - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016, định hướng và kế hoạch phát triển năm 2017; - Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016; - Các báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016; - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016; - Mức thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017; - Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ VietinBank; - Công tác nhân sự VietinBank (Thôi giữ chức vụ TV HĐQT đối với ông Michael Knight Ipson và ông Hiroyuki Nagata; bầu bổ sung ông Hiroshi Yamaguchi vào HĐQT nhiệm kỳ 2014-2019).

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Trong 6 tháng đầu năm 2017, HĐQT Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) đã tổ chức 5 phiên họp định kỳ để đánh giá kết quả kinh doanh và đưa ra các định hướng, chỉ đạo cho hoạt động của VietinBank cũng như trao đổi về một số nội dung

chuyên đề khác. Ngoài ra, HĐQT và Thường trực HĐQT còn xử lý nhiều nội dung khác thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (86 lần). Chi tiết các phiên họp của HĐQT như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên	Ngày không còn là thành viên	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT	29/4/2014		91/91	100%	
2	Ông Lê Đức Thọ	Ủy viên HĐQT kiêm TGD	29/4/2014		91/91	100%	
3	Ông Cát Quang Dương	Ủy viên HĐQT	29/4/2014		69/69	100%	
4	Bà Trần Thu Huyền	Ủy viên HĐQT	24/7/2014		25/25	100%	
5	Bà Nguyễn Hồng Vân	Ủy viên HĐQT	29/4/2014		38/38	100%	
6	Ông Phùng Khắc Kế	Ủy viên HĐQT	1/11/2014		21/21	100%	
7	Ông Hiroyuki Nagata	Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD	29/4/2014	17/4/2017	11/21	52%	Không tham dự phiên họp HĐQT tháng 2, 4/2017 do đi công tác. Không tham gia lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản kể từ ngày 17/4/2017 (không còn là TV HĐQT)
8	Ông Hiroshi Yamaguchi	Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD	17/4/2017		7/21	33%	Không tham dự phiên họp HĐQT tháng 5/2017 do đi công tác. Chỉ tham gia lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản kể từ ngày 17/4/2017 (bắt đầu là TV HĐQT)
9	Ông Michael Knight Ipson	Ủy viên HĐQT	25/9/2014	17/4/2017	11/17	65%	Không tham gia lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản kể từ ngày 17/4/2017 (không còn là TV HĐQT)
10	Ông Yotaro Agari	Ủy viên HĐQT	26/4/2016		17/17	100%	

Ghi chú:

- Chủ tịch HĐQT & Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc: tham dự (i) tất cả các phiên họp HĐQT định kỳ; (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và (iii) lấy ý kiến thường trực HĐQT bằng văn bản.

- Ủy viên HĐQT Cát Quang Dương, Trần Thu Huyền, Nguyễn Hồng Vân: tham dự (i) tất cả các phiên họp HĐQT định kỳ; (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và (iii) lấy ý kiến thường trực HĐQT bằng văn bản (theo phân công nhiệm vụ).

- Ủy viên HĐQT Phùng Khắc Kế, Hiroyuki Nagata, Hiroshi Yamaguchi: tham dự (i) tất cả các phiên họp HĐQT định kỳ và (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

- Ủy viên HĐQT Michael Knight Ipson, Yotaro Agari: Ủy viên HĐQT không cư trú, tham dự (i) một số phiên họp HĐQT định kỳ và (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành – BDH (Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc).

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành luôn được thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Điều hành. Mặt khác, Tổng giám đốc cũng đồng thời là Ủy viên HĐQT, do vậy luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong hoạt động điều hành.

Tại các phiên họp của HĐQT, Tổng giám đốc đã báo cáo về mọi mặt hoạt động của VietinBank cũng như kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Bên cạnh các báo cáo định kỳ, trong 6 tháng đầu năm 2017, HĐQT đã nghe Tổng giám đốc thay mặt Ban Điều hành báo cáo, thảo luận một số chuyên đề như:

- Nghị quyết Chính phủ, các Chỉ thị, thông tư của Ngân hàng nhà nước (NHNN) về các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ ổn định lãi suất, ổn định kinh tế vĩ mô, tái cấu trúc ngành ngân hàng như Nghị quyết 01 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; Nghị quyết về xử lý nợ xấu (có hiệu lực từ 15/8/2017)...
- Việc rà soát các quy trình, quy chế nội bộ của VietinBank để đảm bảo tuân thủ các quy định của Chính phủ, NHNN cũng như an toàn hoạt động của VietinBank;
- Quản lý rủi ro, kiểm soát chất lượng nợ và phương án xử lý nợ xấu, tiến độ triển khai dự án Basel 2;
- Việc thực hiện chuyển đổi Core Banking, triển khai các dự án kho dữ liệu doanh nghiệp và một số dự án CNTT lớn của VietinBank;
- Việc phát triển mạng lưới, việc đẩy mạnh chuẩn hóa mô hình tổ chức, kiện toàn, đổi mới cơ cấu tổ chức, mô hình hoạt động với lộ trình phù hợp theo chuẩn quốc tế....

HĐQT cũng giao Ban Điều hành bám sát tình hình kinh tế vĩ mô và diễn biến thị trường, thực hiện linh hoạt các nhiệm vụ trọng tâm đề ra nhằm hoàn thành xuất sắc kế hoạch kinh doanh năm 2017 do ĐHĐCĐ giao.

Tính đến 30/06/2017, tổng tài sản hợp nhất của VietinBank ước đạt 1.030 nghìn tỷ đồng, tăng 9% tương đương 86 nghìn tỷ đồng so với 31/12/2016; Huy động vốn ước đạt 947 nghìn tỷ đồng, tăng 9,7% so với đầu năm tương đương 83 nghìn tỷ đồng; dư nợ tín dụng ước đạt 767,8 nghìn tỷ đồng, tăng 67 nghìn tỷ đồng (+9,6%) so với đầu năm, cao hơn mức tăng của toàn Ngành; cho vay nền kinh tế tăng hơn 67 nghìn tỷ đồng (+10,3%), ước đạt 723 nghìn tỷ đồng; thu phí dịch vụ tăng 22% so với cùng kỳ; lợi nhuận trước thuế ước tăng 12% so với cùng kỳ, đạt 54% kế hoạch ĐHCĐ giao. Tỷ suất sinh lời ROA đạt 0,97%, ROE đạt 12,5%. Hoạt động kinh doanh của VietinBank tăng trưởng song song với chất lượng nợ được kiểm soát chặt chẽ, tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát tốt.

Trong 6 tháng đầu năm 2017, VietinBank cũng được khẳng định và ghi nhận: dẫn đầu các ngân hàng Việt trong Top 1000 ngân hàng toàn cầu theo đánh giá của tạp chí The Banker, Ngân hàng di động tốt nhất Việt Nam 2017 & Ngân hàng Tài trợ Thương mại tốt nhất Việt Nam năm 2017 do The Asian Banker bình chọn, Ngân hàng Tài trợ thương mại vốn lưu động tốt nhất Việt Nam 2017 theo đánh giá của The Asset, 4 giải thưởng uy tín của JCB (Ngân hàng dẫn đầu về doanh số thanh toán thẻ, doanh số sử dụng thẻ, số lượng thẻ phát hành và số lượng sản phẩm mới).

Các hãng xếp hạng tín nhiệm S&P, Fitch... công bố tiếp tục giữ hoặc nâng chỉ số xếp hạng của VietinBank.

Theo đó, uy tín, thương hiệu và vị thế của VietinBank trên thị trường không ngừng được nâng cao và củng cố, khẳng định vai trò chủ đạo, trụ cột của hệ thống ngân hàng Việt Nam, chủ động hội nhập quốc tế.

3. Hoạt động của các tiểu Ban thuộc Hội đồng quản trị

Hiện tại VietinBank có 04 Ủy ban thuộc HĐQT là Ủy ban Quản lý rủi ro; Ủy ban Nhân sự, tiền lương, khen thưởng; Ủy ban Chính sách; Ủy ban quản lý tài sản nợ-có (ALCO). Các Ủy ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban do HĐQT ban hành.

- Ủy ban Nhân sự, tiền lương, khen thưởng: tham mưu cho HĐQT về cơ cấu tổ chức bộ máy, chính sách quản trị nhân sự, đánh giá hiệu quả hoạt động và chính sách đãi ngộ; Tổ chức thực hiện giám sát, kiểm soát toàn diện công tác quản lý cán bộ, khung năng lực, kế hoạch kế nhiệm, rủi ro nhân sự đảm bảo phù hợp với định hướng, kế hoạch hoạt động kinh doanh của VietinBank trong từng thời kỳ.
- Ủy ban Quản lý rủi ro (QLRR): tham mưu cho HĐQT các vấn đề liên quan đến xác định khẩu vị rủi ro trong từng thời kỳ; xây dựng cơ chế, chính sách quản trị rủi ro và định hướng quản trị rủi ro tín dụng, đầu tư, thị trường, tác nghiệp và các loại rủi ro khác; tham mưu cho HĐQT phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị, phương án xử lý rủi ro cũng như lộ trình triển khai dự án Basel II theo chỉ đạo của NHNN.



- Ủy ban chính sách: tham mưu, giúp việc ở cấp độ chính sách cho HĐQT trong việc xây dựng và rà soát chính sách; đảm bảo tính phù hợp, đầy đủ, đồng bộ và hiệu lực của các chính sách, quy chế, quy định trong các mảng hoạt động nghiệp vụ chủ yếu của VietinBank.
- Ủy ban ALCO: tham mưu cho HĐQT về quy mô, cơ cấu và tốc độ tăng trưởng tài sản nợ, tài sản có của VietinBank phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của VietinBank trong từng thời kỳ và rà soát đảm bảo các tỷ lệ và giới hạn an toàn trong hoạt động kinh doanh theo quy định.

Trong 6 tháng đầu năm 2017, các Ủy ban tiếp tục phối hợp với các Phòng/Ban, Bộ phận có liên quan để rà soát, hoàn thiện, sửa đổi và ban hành mới các Quy định, quy trình, quy chế về QLRR, nhân sự, khen thưởng, đầu tư, góp vốn...; rà soát nhân sự thuộc thẩm quyền quản lý của HĐQT và tham mưu cho HĐQT một số vấn đề cụ thể khác như chính sách QLRR; các biện pháp phòng ngừa rủi ro, chiến lược hoạt động và phát triển của VietinBank....

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
1	002/NQ-HĐQT-NHCT44	05/01/2017	Thành lập Khối Thương hiệu và Truyền thông
2	003/NQ-HĐQT-NHCT44	05/01/2017	Thành lập Khối Phê duyệt tín dụng
3	007/NQ-TTHĐQT-NHCT44	05/01/2017	Phê duyệt thông qua việc ban hành hướng dẫn xử lý giao dịch bảo lãnh trên cơ sở chứng từ được gửi qua fax/ email
4	009/NQ-TTHĐQT-NHCT44	07/01/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
5	016/NQ-TTHĐQT-NHCT44	17/01/2017	Kế hoạch vốn mua sắm hệ thống giải pháp khởi tạo khoản vay (RLOS)
6	020/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/01/2017	Phê duyệt nội dung tại Hướng dẫn cho vay mua xe ô tô dành cho KHDN
7	025/NQ-HĐQT-NHCT44	25/01/2017	Phê duyệt Văn bản thỏa thuận về việc kết nối thanh toán giao dịch chứng khoán giữa VietinBank và VietinBankSc
8	034/NQ-TTHĐQT-NHCT44	25/01/2017	Phê duyệt thông qua ban hành Quy định sửa đổi lần thứ nhất Quy định thực hiện bảo đảm cấp tín dụng
9	037/NQ-TTHĐQT-NHCT44	25/01/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
10	041/NQ-TTHĐQT-NHCT44	06/02/2017	Chủ trương chuyển mục đích sử dụng đất PGD Buôn Hồ - Chi nhánh Đắc Lắc

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
11	045/NQ-HĐQT-NHCT44	15/02/2017	Phê duyệt chủ trương thành lập VBI - Chi nhánh Long An
12	046/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/02/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
13	050/NQ-HĐQT-NHCT44	22/02/2017	Giao quyền quyết định giao dịch góp vốn mua cổ phần cho Người đại diện vốn NHCTVN tại Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ NHCTVN
14	051/NQ-HĐQT-NHCT44	23/02/2017	Phê duyệt thông qua Hợp đồng nguyên tắc bảo hiểm xe cơ giới năm 2017 giữa VietinBank với VBI - Chi nhánh Thăng Long
15	055/NQ-TTHĐQT-NHCT44	27/02/2017	Phê duyệt ban hành quy định sửa đổi lần 2 quy định môi giới hợp đồng tương lai
16	060/NQ-TTHĐQT-NHCT44	27/02/2017	Phê duyệt định hướng tín dụng năm 2017
17	060B/NQ-TTHĐQT-NHCT44	27/02/2017	Phê duyệt các hạn mức rủi ro tín dụng và thị trường năm 2017
18	062/NQ-HĐQT-NHCT44	03/03/2017	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2017
19	064/NQ-TTHĐQT-NHCT44	03/03/2017	Phê duyệt một số nội dung liên quan tới công tác bảo hiểm tập trung tại VietinBank giai đoạn 2017 - 2018
20	066/NQ-TTHĐQT-NHCT44	08/03/2017	Phê duyệt thông qua ban hành Quy định Khung chính sách cấp và quản lý tín dụng, Khung hoạt động cho vay đối với khách hàng trong hệ thống VietinBank
21	070/NQ-TTHĐQT-NHCT44	08/03/2017	Phê duyệt thông qua sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban chính sách VietinBank
22	072/NQ-TTHĐQT-NHCT44	09/03/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
23	087/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/03/2017	Định biên lao động đối với các chi nhánh năm 2017
24	090/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/03/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
25	092/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/03/2017	Điều chỉnh Kế hoạch vốn xây dựng công trình trụ sở Chi nhánh KCN Trảng Bàng
26	094/NQ-TTHĐQT-NHCT44	14/03/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
27	095/NQ-TTHĐQT-NHCT44	14/03/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn thanh toán năm 2017 cho các tổ chức tín dụng
28	098/NQ-TTHĐQT-NHCT44	14/03/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
29	106/NQ-TTHĐQT-NHCT44	16/03/2017	Xếp loại Chi nhánh làm cơ sở giao mức thẩm quyền tín dụng và điều chỉnh bộ chỉ tiêu chấm điểm, xếp loại Chi nhánh
30	110/NQ-TTHĐQT-NHCT44	23/03/2017	Kế hoạch vốn hệ thống Quản lý thu hồi và xử lý nợ (DCRS)
31	129/NQ-TTHĐQT-NHCT44	28/03/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
32	134/NQ-TTHĐQT-NHCT44	28/03/2017	Phê duyệt ban hành Quy định thay thế Quy định cung cấp thông tin của VietinBank theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền
33	137/NQ-HĐQT-NHCT44	29/03/2017	Phê duyệt phát hành chính thức Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất được lập theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam – VAS cho năm tài chính 2016 của VietinBank đã được kiểm toán
34	138/NQ-TTHĐQT-NHCT44	03/04/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
35	141/NQ-TTHĐQT-NHCT44	03/04/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
36	157/NQ-HĐQT-NHCT44	12/04/2017	Phê duyệt chủ trương thành lập VBI - chi nhánh Lào Cai, chi nhánh Quảng Ninh và chi nhánh Bình Dương
37	163/NQ-TTHĐQT-NHCT44	12/04/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
38	165/NQ-HĐQT-NHCT44	14/04/2017	Nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
39	172/NQ-TTHĐQT-NHCT44	14/04/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
40	173/NQ-TTHĐQT-NHCT44	14/04/2017	Phê duyệt nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của VietinBankSc
41	174/NQ-TTHĐQT-NHCT44	17/04/2017	Phê duyệt thông qua điều chỉnh giới hạn giao dịch đối với khách hàng
42	177/NQ-TTHĐQT-NHCT44	17/04/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
43	182/NQ-HĐQT-NHCT44	20/04/2017	Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của VietinBank tại VietinAviva
44	183/NQ-TTHĐQT-NHCT44	21/04/2017	Kế hoạch vốn cải tạo mở rộng phòng máy chủ tại Trụ sở 108 Trần Hưng Đạo
45	188/NQ-TTHĐQT-NHCT44	21/04/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
46	191/NQ-HĐQT-NHCT44	28/04/2017	Nhất trí thông qua nội dung và hình thức hợp đồng bảo hiểm Tiền và Lòng trung thành giữa VietinBank với VBI
47	192/NQ-HĐQT-NHCT44	28/04/2017	Nhất trí thông qua nội dung và hình thức hợp đồng bảo hiểm Toàn diện ngân hàng và tội phạm công nghệ giữa VietinBank với VBI giai đoạn 2017 - 2018
48	193/NQ-TTHĐQT-NHCT44	28/04/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
49	197/NQ-TTHĐQT-NHCT44	03/05/2017	Phê duyệt sửa đổi quy định thẩm quyền phê duyệt tín dụng trong hệ thống VietinBank
50	207/NQ-TTHĐQT-NHCT44	04/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
51	208/NQ-TTHĐQT-NHCT44	09/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
52	209/NQ-HĐQT-NHCT44	10/05/2017	Phê duyệt nội dung chuyển đổi hình thức sở hữu của VBI
53	219/NQ-TTHĐQT-NHCT44	12/05/2017	Sửa đổi Quy chế Quản lý cán bộ
54	227/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/05/2017	Kế hoạch vốn mạng tổng đài cho Khối bán lẻ 25 Lý Thường Kiệt
55	228/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/05/2017	Kế hoạch vốn thuê dịch vụ hỗ trợ Hệ thống thu ngân sách Nhà nước
56	232/NQ-TTHĐQT-NHCT44	18/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
57	233/NQ-TTHĐQT-NHCT44	18/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
58	234/NQ-TTHĐQT-NHCT44	18/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
59	235/NQ-TTHĐQT-NHCT44	18/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
60	236/NQ-TTHĐQT-NHCT44	19/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
61	239/NQ-TTHĐQT-NHCT44	22/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
62	241/NQ-TTHĐQT-NHCT44	23/05/2017	Phê duyệt bộ nhận diện hành vi VietinBank 2017
63	244/NQ-HĐQT-NHCT44	25/05/2017	Giao quyền quyết định giao dịch đầu tư trái phiếu cho Người đại diện vốn NHCTVN tại Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ NHCTVN
64	251/NQ-TTHĐQT-NHCT44	29/05/2017	Quy định về hợp đồng lao động trong hệ thống VietinBank
65	252/NQ-TTHĐQT-NHCT44	30/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
66	253/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/05/2017	Phê duyệt thông qua kéo dài thời gian duy trì giới hạn giao dịch đối với các định chế tài chính
67	254/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/05/2017	Phê duyệt thông qua hạng tín dụng và giới hạn giao dịch đối với khách hàng
68	256/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
69	271/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/05/2017	Phê duyệt thông qua hạng tín dụng và giới hạn giao dịch đối với khách hàng
70	272/NQ-TTHĐQT-NHCT44	01/06/2017	Phê duyệt thông qua hạng tín dụng và giới hạn giao dịch đối với khách hàng
71	275/NQ-TTHĐQT-NHCT44	02/06/2017	Phê duyệt thông qua hạng tín dụng và giới hạn giao dịch đối với khách hàng
72	275B/NQ-TTHĐQT-NHCT44	07/06/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
73	279/NQ-TTHĐQT-NHCT44	08/06/2017	Phê duyệt đề án giải pháp nâng cao năng suất lao động tại các đơn vị trong hệ thống VietinBank năm 2017
74	291/NQ-TTHĐQT-NHCT44	13/06/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
75	295/NQ-TTHĐQT-NHCT44	13/06/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
76	296/NQ-TTHĐQT-NHCT44	14/06/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
77	297/NQ-TTHĐQT-NHCT44	19/06/2017	Phê duyệt thông qua quy định sửa đổi quy định thẩm quyền tổ chức tín dụng
78	300/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/06/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
79	302/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/06/2017	Phê duyệt thông qua hạng tín dụng và giới hạn giao dịch đối với khách hàng

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
80	305/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/06/2017	Phê duyệt thông qua hạng tín dụng và giới hạn giao dịch đối với khách hàng
81	306/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/06/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
82	310/NQ-TTHĐQT-NHCT44	22/06/2017	Phê duyệt thông qua hạng tín dụng và giới hạn giao dịch đối với khách hàng
83	315/NQ-TTHĐQT-NHCT44	23/06/2017	Kế hoạch vốn Hệ thống giám sát xe chuyên dùng
84	323/NQ-TTHĐQT-NHCT44	27/06/2017	Phê duyệt thông qua ban hành Quy định góp vốn, mua cổ phần
85	326/NQ-HĐQT-NHCT44	29/06/2017	Phê duyệt ký kết phụ lục 5 Thỏa thuận hợp tác với IFC
86	330/NQ-TTHĐQT-NHCT44	30/06/2017	Bổ sung lệ phí trước bạ khu đất HH1 Hoàng Mai, Hà Nội

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Thế Huân	Trưởng BKS	14/04/2015	5/5	100%	
2	Ông Trần Minh Đức	Thành viên BKS (Chuyên trách)	14/04/2015	5/5	100%	
3	Bà Phạm Thị Hồng Phương	Thành viên BKS (Chuyên trách)	14/04/2015	5/5	100%	
4	Bà Phạm Thị Thơm	Thành viên BKS (Kiêm nhiệm)	04/06/2009	4/5	80%	Việc gia đình

2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, BDH và cổ đông

Trong 6 tháng đầu năm 2017, BKS đã triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ VietinBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS cũng như định hướng hoạt động của BKS đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thông qua, cụ thể:

2.1. Giám sát hoạt động kinh doanh, việc tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ trong quản trị, điều hành VietinBank; thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ

Trong 6 tháng đầu năm 2017, BKS tổ chức thực hiện công tác giám sát thông qua các nội dung sau:

- i. Định kỳ giám sát, cập nhật thông tin, tình hình hoạt động kinh doanh của VietinBank, tham gia và trao đổi ý kiến tại các cuộc họp HĐQT, BDH:

BKS đã thực hiện việc giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của VietinBank thông qua báo cáo của các khối/phòng/ban nghiệp vụ thuộc BDH, báo cáo độc lập của thành viên BKS và bộ phận KTNB. Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất, đại diện của Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp thường kỳ, đột xuất của HĐQT và các cuộc họp giao ban của BDH để nắm bắt thông tin. Tại các cuộc họp, đại diện BKS đã đưa ra các ý kiến khách quan, độc lập về các tồn tại, rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động kinh doanh của VietinBank và các kiến nghị đối với HĐQT, Tổng giám đốc.

ii. Rà soát các văn bản chính sách, xem xét các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

BKS đã phân công thành viên BKS rà soát các văn bản chính sách do HĐQT, Tổng giám đốc ban hành, xem xét các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT theo từng lĩnh vực hoạt động của ngân hàng. Qua rà soát, xem xét, BKS nhận thấy về cơ bản các văn bản chính sách, các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT là phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank, đáp ứng được yêu cầu quản trị, điều hành VietinBank theo nhiệm vụ do ĐHCĐ giao.

iii. Xem xét các báo cáo giám sát, báo cáo kiểm toán của bộ phận KTNB:

Trên cơ sở các báo cáo giám sát định kỳ các hoạt động kinh doanh chính của VietinBank và báo cáo từng cuộc kiểm toán nội bộ tại các đơn vị trong hệ thống của bộ phận KTNB, các vấn đề phát hiện qua giám sát và kiểm toán, các kiến nghị, đề xuất của KTNB đều được BKS đưa vào báo cáo gửi cho HĐQT tại các cuộc họp thường kỳ và đưa vào văn bản kiến nghị/đề xuất trực tiếp gửi đến Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc.

2.2. Thẩm định báo cáo tài chính

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Vietinbank, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, trong 6 tháng đầu năm 2017, Ban kiểm soát đã thành lập Tổ thẩm định báo cáo tài chính để thẩm định báo cáo tài chính năm 2016. Kết quả thẩm định đã được Ban kiểm soát gửi tới HĐQT, BDH kịp thời để thông qua tại đại hội đồng cổ đông thường niên cũng như thực hiện công bố thông tin phù hợp với quy định của pháp luật.

2.3. Cập nhật danh sách những người có liên quan

Việc cập nhật danh sách những người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên BDH và cổ đông sở hữu tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết của VietinBank đã được BKS thực hiện định kỳ theo quy định trên cơ sở phối hợp, trao đổi thông tin với Ban Thư ký HĐQT.

2.4. Về chỉ đạo và giám sát hoạt động của bộ phận KTNB

Trong 6 tháng đầu năm 2017, BKS đã thường xuyên chỉ đạo bộ phận KTNB triển khai hoạt động theo chức năng nhiệm vụ do NHNN và VietinBank quy định, thực hiện kế hoạch KTNB đã được phê duyệt. Đồng thời, BKS đã xem xét các báo cáo cũng như đánh giá kết quả thực hiện của bộ phận KTNB tại các cuộc họp thường kỳ của BKS. Các kết quả kiểm

toán cùng với những kiến nghị, khuyến nghị của bộ phận KTNB đã được kịp thời gửi tới HĐQT, TGD cũng như các bộ phận nghiệp vụ có liên quan.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác

Trong quá trình thực hiện vai trò giám sát, BKS đã chủ động phối hợp hoạt động với HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác thông qua việc kiến nghị, trao đổi trực tiếp tại các phiên họp định kỳ/đột xuất hoặc bằng văn bản kiến nghị đối với từng trường hợp cụ thể. Trong 6 tháng đầu năm 2017, quan hệ phối hợp công tác giữa Ban kiểm soát và HĐQT, BDH cũng như các cán bộ quản lý khác được thực hiện thông suốt, phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ và quy định nội bộ của VietinBank.

4. Hoạt động khác của BKS

Trong 6 tháng đầu năm 2017, bên cạnh việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ chính theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Vietinbank, BKS đã trực tiếp chỉ đạo và cùng với bộ phận KTNB thực hiện và hoàn thành công tác điều phối, hỗ trợ hoạt động của các đơn vị thanh tra, kiểm toán bên ngoài tại VietinBank.

IV. Đào tạo về quản trị công ty trong 6 tháng đầu năm 2017:

VietinBank luôn xác định vai trò quan trọng của quản trị ngân hàng đối với hiệu quả hoạt động kinh doanh cũng như mục tiêu phát triển an toàn, bền vững. Theo đó, các thành viên HĐQT và Ban Lãnh đạo VietinBank đã tham gia nhiều khóa đào tạo chuyên sâu liên quan đến hoạt động quản trị ngân hàng trong và ngoài nước.

Tiếp theo việc tổ chức chương trình hội thảo “Xây dựng và quản trị chiến lược” với sự tham gia trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm từ Chuyên gia là Trưởng bộ phận chiến lược toàn cầu của tổ chức tài chính quốc tế (IFC) trong năm 2016, VietinBank sẽ nghiên cứu các khóa học về quản trị công ty do Ủy ban chứng khoán nhà nước và các tổ chức đào tạo có uy tín trên thế giới tổ chức dành cho Ban Lãnh đạo và các cấp quản lý của VietinBank. Các khóa đào tạo này sẽ tập trung nâng cao các kiến thức về quản trị, về xây dựng và quản trị Chiến lược, hướng đến xây dựng VietinBank là một trong những ngân hàng hàng đầu của Việt Nam, phát triển an toàn, bền vững, chủ động hội nhập quốc tế.

V. Danh sách về người có liên quan của VietinBank theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của VietinBank với chính VietinBank.

1. Danh sách về người có liên quan của VietinBank

(Chi tiết được báo cáo tại Phụ lục số 01 đính kèm Báo cáo này)

2. Giao dịch giữa VietinBank với người có liên quan của VietinBank; hoặc giữa VietinBank với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

(Chi tiết được báo cáo tại Phụ lục số 02 đính kèm Báo cáo này)



3. Giao dịch giữa người nội bộ của VietinBank, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do VietinBank nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa VietinBank với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa VietinBank với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

(Chi tiết được báo cáo tại Phụ lục số 03 đính kèm Báo cáo này)

4.2. Giao dịch giữa VietinBank với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của VietinBank (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(Chi tiết được báo cáo tại Phụ lục số 04 đính kèm Báo cáo này)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của VietinBank: Không có

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Sinh



Nguyễn Văn Thắng

PHỤ LỤC 01 (Bản CBTT)
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIETINBANK

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
<i>I- Thành viên HĐQT:</i>								
1	Nguyễn Văn Thắng		Chủ tịch HĐQT			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
2	Lê Đức Thọ		UV HĐQT, TGD, Người được UQ CBTT			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
3	Cát Quang Dương		UV HĐQT			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
4	Nguyễn Hồng Vân		UV HĐQT			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
5	Yotaro Agari		UV HĐQT			26/04/2016		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 số 15/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2016
6	Hiroyuki Nagata		UV HĐQT, Phó TGD			29/04/2014	17/4/2017	Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014. Miễn nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 số 17/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2017
7	Trần Thu Huyền		UV HĐQT			24/07/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2014 số 999/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/7/2014
8	Michael Knight Ipson		UV HĐQT			25/09/2014	17/4/2017	Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2014 số 999/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/7/2014 Miễn nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 số 17/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2017



Handwritten signature

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
9	Phùng Khắc Kế		UV HĐQT			01/11/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2014 số 999/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/7/2014
10	Hiroshi Yamaguchi		UV HĐQT, Phó TGD			17/4/2017		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 số 17/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2017
II- Thành viên Ban Điều hành:								
1	Lê Đức Thọ		UV HĐQT, TGD, Người được UQ CBTT			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Quyết định số 689/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 29/4/2014 của HĐQT VietinBank
2	Hiroyuki Nagata		UV HĐQT, Phó TGD			14/10/2013	15/5/2017	Bổ nhiệm theo Quyết định số 2312/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 14/10/2013 của HĐQT VietinBank Miễn nhiệm theo Quyết định số /QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 15/5/2017 của HĐQT VietinBank
3	Bùi Như Ý		Phó TGD			04/04/2010	01/05/2017	Bổ nhiệm theo Quyết định số 322/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 4/4/2010 của HĐQT VietinBank Bổ nhiệm lại theo Quyết định số 158/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 3/5/2015 của HĐQT VietinBank Nghỉ hưu kể từ ngày 1/5/2017 theo Quyết định số 252/QĐ-NHNN ngày 27/02/2017
4	Nguyễn Hoàng Dũng		Phó TGD			15/03/2011		Bổ nhiệm theo Quyết định số 188/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 15/3/2011 của HĐQT VietinBank Bổ nhiệm lại theo Quyết định số 1246/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 10/10/2016 của HĐQT VietinBank
5	Nguyễn Đức Thành		Phó TGD			01/08/2012		Bổ nhiệm theo Quyết định số 1790/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 1/8/2012 của HĐQT VietinBank
6	Trần Minh Bình		PTGD kiêm GD Khối KDV&TT, Khối PDTD			28/05/2014		Bổ nhiệm theo Quyết định số 6688/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 28/5/2014 của HĐQT VietinBank

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
7	Trần Công Quỳnh Lân		PTGD kiêm GD TTCNTT			05/03/2015		Bổ nhiệm theo Quyết định số 159/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 3/3/2015 của HĐQT VietinBank
8	Nguyễn Đình Vinh		PTGD kiêm GD Khối KHDN			31/07/2015		Bổ nhiệm theo Quyết định số 1369/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 30/7/2015 của HĐQT VietinBank
9	Lê Như Hoa		Phó TGD			08/01/2016		Bổ nhiệm theo Quyết định số 369/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 1/8/2016 của HĐQT VietinBank
10	Hiroshi Yamaguchi		UV HĐQT, Phó TGD			17/4/2017		Bổ nhiệm theo Quyết định số 369/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 15/5/2017 của HĐQT VietinBank
III- Thành viên Ban kiểm soát:								
1	Nguyễn Thế Huân		Trưởng BKS			14/04/2015		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2015
2	Phạm Thị Thơm		Thành viên BKS			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
3	Trần Minh Đức		Thành viên BKS			14/04/2015		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2015
4	Phạm Thị Hồng Phương		Thành viên BKS			14/04/2015		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2015
IV- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng:								
1	Nguyễn Hải Hưng		Kế toán trưởng			01/06/2011		Bổ nhiệm theo Quyết định số 038/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 31/5/2011 của HĐQT VietinBank Bổ nhiệm lại theo Quyết định số 1245/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 10/10/2016 của HĐQT VietinBank
V- Công ty con								
1	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN					12/12/2002		Thành lập mới

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
2	Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý NH TMCP CTVN					25/11/2010		Thành lập mới
3	Công ty TNHH MTV Chuyên tiền toàn cầu NHTMCP CTVN					06/10/2011		Thành lập mới
4	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NHTMCP CTVN					20/07/2010		Thành lập mới
5	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ NH TMCP CTVN					26/10/2010		Thành lập mới
6	Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính NHTMCP CTVN					26/01/1998		Thành lập mới
7	Công ty CP Chứng khoán NHTM CPCTVN					01/09/2000		Thành lập mới
8	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào					31/07/2015		Thành lập mới
<i>VI- Công ty liên kết</i>								
1	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ VietinBank-Aviva					29/07/2011	20/4/2017	Theo chấp thuận của Bộ Tài chính, Hội đồng quản trị VietinBank đã ban hành Nghị quyết số 182/NQ-HDQT-NHCT44 ngày 20/4/2017 về việc Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của VietinBank tại Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ VietinBank – Aviva (VietinAviva) cho đối tác Aviva International Holdings Limited
2	Ngân hàng TNHH Indovina					29/10/1992		Thành lập mới

PHỤ LỤC 02 (Bản CBTT)

GIAO DỊCH GIỮA VIETINBANK VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIETINBANK; HOẶC GIỮA VIETINBANK VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP Chứng khoán NH TMCP CTVN (VietinBankSc)	Công ty con			2/2/2017	Nghị quyết số 025/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 25/01/2017 v/v Phê duyệt Văn bản thỏa thuận kết nối thanh toán giao dịch chứng khoán giữa VietinBank và VietinBankSc		
2	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN (VBI)	Công ty con				Nghị quyết số 051/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 23/2/2017 v/v thông qua Hợp đồng nguyên tắc bảo hiểm xe cơ giới năm 2017 (Cho xe ô tô Trụ sở chính VietinBank) giữa VietinBank với VBI Chi nhánh Thăng Long	-	
3	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN	Công ty con			28/4/2017	Nghị quyết số 191/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 28/4/2017 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm Tiền và Lòng trung thành giai đoạn 2017 - 2018 giữa VietinBank với VBI	-	
4	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN	Công ty con			28/4/2017	Nghị quyết số 192/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 28/4/2017 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm toàn diện ngân hàng và tội phạm công nghệ giai đoạn 2017 - 2018 giữa VietinBank với VBI	-	

PHỤ LỤC 03 (Bản CBTT)

GIAO DỊCH GIỮA VIETINBANK VỚI CÔNG TY MÀ TV HĐQT, TV BKS, TGD ĐIỀU HÀNH ĐÃ VÀ ĐANG LÀ TV SÁNG LẬP
HOẶC TV HĐQT, TGD ĐIỀU HÀNH TRONG THỜI GIAN 03 NĂM TRỞ LẠI ĐÂY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHDCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN (VBI)	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI				Nghị quyết số 051/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 23/2/2017 v/v thông qua Hợp đồng nguyên tắc bảo hiểm xe cơ giới năm 2017 (Cho xe ô tô Trụ sở chính VietinBank) giữa VietinBank với VBI Chi nhánh Thăng Long	-	
2	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			28/4/2017	Nghị quyết số 191/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 28/4/2017 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm Tiên và Lòng trung thành giai đoạn 2017 - 2018 giữa VietinBank với VBI	-	
3	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			28/4/2017	Nghị quyết số 192/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 28/4/2017 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm toàn diện ngân hàng và tội phạm công nghệ giai đoạn 2017 - 2018 giữa VietinBank với VBI	-	

PHỤ LỤC 04 (Bản CBTT)
 DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:								
1	Nguyễn Văn Thắng		Chủ tịch HĐQT			216,108	0.005804%	
1.1	Nguyễn Văn Sung		Bố đẻ			0	0%	
1.2	Vũ Thị Đinh		Mẹ đẻ			0	0%	
1.3	Vũ Việt Khánh		Vợ			0	0%	
1.4	Nguyễn Hải Long		Con			0	0%	
1.5	Nguyễn Diệu Anh		Con			0	0%	
1.6	Nguyễn Linh Ngân		Con			0	0%	
1.7	Nguyễn Kim Thành		Con			0	0%	
1.8	Nguyễn Thị Sâm		Chị ruột			0	0%	
1.9	Đình Đăng Định		Anh rể			0	0%	
1.10	Nguyễn Trung Sáng		Anh ruột			0	0%	
1.11	Nguyễn Thị Teo		Chị dâu			0	0%	
1.12	Nguyễn Thị Tô		Chị ruột			0	0%	
1.13	Nguyễn Quang Lộc		Anh rể			0	0%	
1.14	Nguyễn Văn Sang		Anh ruột			0	0%	
1.15	Vũ Thị Liên		Chị dâu			0	0%	
1.16	Nguyễn Văn Quê		Anh ruột			0	0%	
1.17	Nguyễn Thị Ngà		Chị dâu			0	0%	
1.18	Đại diện vốn Nhà nước tại VietinBank					960,081,982	25.79%	
2	Lê Đức Thọ		UV HĐQT, TGD, Người được UQ CBTT			37,527	0.001008%	
2.1	Lê Học Thức		Bố			0	0%	
2.2	Ngô Thị Sợi		Mẹ			0	0%	
2.3	Trần Thị Minh Vỹ		Vợ			11,949	0.000321%	
2.4	Lê Minh Đức		Con			0	0%	
2.5	Lê Minh An		Con			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.6	Lê Trung Dũng		Anh trai			0	0%	
2.7	Trần Thị Kim Thúy		Chị dâu			0	0%	
2.8	Lê Anh Tuấn		Em trai			0	0%	
2.9	Đặng Thị Vinh Thành		Em dâu			0	0%	
2.10	Lê Kiên Cường		Em trai			0	0%	
2.11	Nguyễn Thị Thu Phương		Em dâu			119,514	0.0032%	
2.12	Đại diện vốn Nhà nước tại VietinBank					720,061,487	19.34%	
3	Cát Quang Dương		UV HĐQT			0	0%	
3.1	Cát Văn Sơn		Cha			0	0%	
3.2	Nguyễn Phước Diệu Hy		Mẹ			0	0%	
3.3	Nguyễn Thị Bích Hường		Vợ			0	0%	
3.4	Cát Bảo Châu		Con			0	0%	
3.5	Cát Hương Giang		Con			0	0%	
3.6	Cát Nguyên Hùng		Anh trai			0	0%	
3.7	Phạm Thị Lâm		Chị dâu			0	0%	
3.8	Cát Diệu Hương		Chị gái			0	0%	
3.9	Phuong Minh Hòa		Anh rể			0	0%	
3.10	Cát Diệu Hà		Em gái			0	0%	
3.11	Lê Đức Cường		Em rể			0	0%	
3.12	Đại diện vốn Nhà nước tại VietinBank					720,061,487	19.34%	
4	Nguyễn Hồng Vân		UV HĐQT			4,050	0.000109%	
4.1	Nguyễn Minh Khanh		Bố đẻ					
4.2	Võ Hải Đường		Mẹ đẻ			0	0%	
4.3	Nguyễn Mạnh Cường		Chông			0	0%	
4.4	Nguyễn Sĩ Nguyên		Con ruột			0	0%	
4.5	Nguyễn Hồng Lâm		Em trai			0	0%	
4.6	Phạm Thùy Linh		Em dâu			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.7	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN		Chủ tịch HĐQT					
4.8	Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý NH TMCP CTVN		Chủ tịch HĐQT					
4.9	Hiệp hội Kinh doanh vàng Việt Nam		UV Ban chấp hành TW					
5	Yotaro Agari		UV HĐQT			0	0%	
5.1	Taiichiro Agari		Bố			0	0%	
5.2	Yasuko Agari		Mẹ			0	0%	
5.3	Nobuko Agari		Vợ			0	0%	
5.4	Wakako Agari		Con gái			0	0%	
5.5	Mayuko Agari		Con gái			0	0%	
5.6	Keitaro Agari		Em trai			0	0%	
5.7	Tommomi Agari		Em dâu			0	0%	
5.8	BTMU		Tổng Trưởng phòng, phụ trách bộ phận kế hoạch khu vực Châu Á và Châu Đại Dương (Singapore)					
5.9	Mitsubishi UFJ Financial Group, Inc		Cán bộ điều hành cao cấp					
5.10	Ngân hàng Ayudhya Public Company Limited		Thành viên HĐQT					
6	Hiroshi Yamaguchi		UV HĐQT, Phó TGD			0	0%	
6.1	Zenshi Yamaguchi		Bố			0	0%	
6.2	Futami Yamaguchi		Mẹ			0	0%	
6.3	Masac Yamaguchi		Vợ			0	0%	
6.4	Rina Yamaguchi		Con gái			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.5	Ema Yamaguchi		Con gái			0	0%	
6.6	Yasutaka Yamaguchi		Anh trai			0	0%	
6.7	Shizuko Yamaguchi		Chị dâu			0	0%	
6.8	Yoko Kase		Chị gái			0	0%	
6.9	Hisao Kase		Anh rể			0	0%	
7	Trần Thu Huyền		UV HĐQT			1,429	0%	
7.1	Trần Đình Mão		Bố đẻ			0	0%	
7.2	Hoàng Thị Ngân		Mẹ đẻ			0	0%	
7.3	Nguyễn Hữu Phương		Chồng			0	0%	
7.4	Nguyễn Hữu Duy Hoàng		Con trai			0	0%	
7.5	Nguyễn Lâm Tâm Anh		Con gái			0	0%	
7.6	Trần Đức Minh		Em trai			0	0%	
7.7	Lương Thanh Chuyên		Em dâu			0	0%	
7.8	Trần Tiến Duy		Em trai			98	0%	
7.9	Trần Thị Hồng Hạnh		Em dâu			0	0%	
8	Phùng Khắc Kế		UV HĐQT			0	0%	
8.1	Phùng Danh Cảnh		Bố đẻ					
8.2	Đào Thị Cẩm		Mẹ đẻ			0	0%	
8.3	Hoàng Thị Lan		Vợ			0	0%	
8.4	Phùng Thị Lan Hương		Con gái			0	0%	
8.5	Phùng Ngọc Quang		Con trai			0	0%	
8.6	Phùng Thị Bích		Chị gái			0	0%	
8.7	Trương Bang Giao		Anh rể					
II- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc:								
1	Lê Đức Thọ		UV HĐQT, TGD, Người được UQ CBTT			37,527	0.001008%	
<i>(Xem mục I.2)</i>								
2	Hiroshi Yamaguchi		UV HĐQT, Phó TGD			0	0%	
<i>(Xem mục I.6)</i>								
3	Nguyễn Hoàng Dũng		Phó TGD			43,024	0.001156%	
3.1	Nguyễn Văn Đông		Cha			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Trần Thị Xưa		Mẹ			0	0%	
3.3	Lê Thị Nga		Vợ			0	0%	
3.4	Nguyễn Lê Quỳnh		Con			0	0%	
3.5	Nguyễn Lê Huy Bảo		Con			0	0%	
3.6	Nguyễn Lê Thuý		Chị gái			0	0%	
3.7	Nguyễn Lê Tuyết		Chị gái			0	0%	
3.8	Trần Thanh Liêm		Anh rể			0	0%	
3.9	Nguyễn Lê Ánh		Chị gái			0	0%	
3.10	Nguyễn Hoàng Vĩnh		Em trai			0	0%	
3.11	Nguyễn Hoàng Viễn		Em trai			0	0%	
3.12	Vũ Thị An		Em dâu			0	0%	
3.13	Nguyễn Lê Hồng		Em gái			0	0%	
3.14	Nguyễn Trần Hoà Bình		Em trai			11	0%	
3.15	Mai Kim Loan		Em dâu			0	0%	
4	Nguyễn Đức Thành		Phó TGĐ			0	0%	
4.1	Trần Thị Nhưông		Mẹ			6	0.0000002%	
4.2	Hoàng Việt Phương		Vợ			0	0%	
4.3	Nguyễn Minh Nga		Con gái			0	0%	
4.4	Nguyễn Hoàng Quân		Con trai			0	0%	
4.5	Nguyễn Thị Liên		Chị gái			0	0%	
4.6	Nguyễn Đức Huyền		Anh trai			0	0%	
4.7	Dương Thị Thái Hà		Chị dâu			0	0%	
4.8	Nguyễn Thị Khoa		Chị gái			0	0%	
4.9	Nguyễn Đức Huy		Anh trai			0	0%	
4.10	Nguyễn Thị Hiền		Chị dâu			0	0%	
4.11	Nguyễn Đức Thanh		Anh trai			0	0%	
4.12	Đỗ Thị Lan		Chị dâu			0	0%	
4.13	Nguyễn Thị Minh Thúy		Chị gái			0	0%	
4.14	Nguyễn Việt Hoa		Anh rể			0	0%	
5	Trần Minh Bình		PTGD kiêm GD Khối KHV&TT, Khối PDTD			2,405	0.000065%	
5.1	Trần Minh Quyết		Bố			0	0%	
5.2	Lã Thị Hiền		Mẹ			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.3	Nguyễn Thị Lệ Hằng		Vợ			0	0%	
5.4	Trần Quang Phú		Con			0	0%	
5.5	Trần Khánh Uyên		Con			0	0%	
5.6	Trần Thanh Tâm		Chị gái			0	0%	
5.7	Phan Trọng Tiến		Anh rể			0	0%	
5.8	Trần Thiên Lý		Chị gái			0	0%	
5.9	Lê Thanh Liêm		Anh rể			0	0%	
5.10	Trần Mai Hương		Chị gái			0	0%	
5.11	Dương Minh Hải		Anh rể			0	0%	
5.12	Trần Thanh Thủy		Chị gái			0	0%	
5.13	Trần Mạnh Tiến		Anh trai			0	0%	
5.14	Mai Thị Quý		Chị dâu			0	0%	
5.15	Trần Quốc Hiệp		Anh trai			0	0%	
5.16	Dương Thị Đỗ Quyên		Chị dâu			0	0%	
5.17	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào		Chủ tịch					
6	Trần Công Quỳnh Lân		PTGD kiêm GD TTCNTT			31,920	0.000857%	
6.1	Trần Công Minh		Bố			0	0%	
6.2	Cao Thị Kim Dung		Mẹ			0	0%	
6.3	Huỳnh Nữ Trâm Anh		Vợ			0	0%	
6.4	Trần Công Quốc Khải		Con			0	0%	
6.5	Trần Công Khải Kỳ		Con			0	0%	
6.6	Trần Công Duy Long		Anh trai			0	0%	
6.7	Trần Thu Trang		Chị dâu			0	0%	
6.8	Trần Công Thiên Qui		Em trai			0	0%	
6.9	Trần Nguyễn Thùy Dương		Em dâu			0	0%	
6.10	Trần Công Bảo Phụng		Em trai			0	0%	
6.11	Trần Kanako		Em dâu			0	0%	
6.12	Trần Kim Quỳnh Tiên		Em gái			0	0%	
7	Nguyễn Đình Vinh		PTGD kiêm GD Khối KHDN			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.1	Nguyễn Đình Thảo		Bố			0	0%	
7.2	Võ Thị Hạnh Thực		Mẹ			0	0%	
7.3	Mai Thanh Loan		Vợ			0	0%	
7.4	Nguyễn Mai Chi		Con			0	0%	
7.5	Nguyễn Đình Sơn		Anh trai			0	0%	
7.6	Nguyễn Vũ Diệu Nga		Chị dâu			0	0%	
7.7	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NH TMCP CTVN		Chủ tịch					
7.8	Công ty TNHH MTV Chuyên tiền toàn cầu NHTMCP CTVN		Chủ tịch					
8	Lê Như Hoa		Phó TGD			27,692	0.000744%	
8.1	Lê Sơn Xuân		Bố			283	0.000008%	
8.2	Trần Thị Thuộc		Mẹ			0	0%	
8.3	Phạm Duy Bình		Chồng			0	0%	
8.4	Phạm Thị Thùy Dương		Con			0	0%	
8.5	Phạm Thị Bảo Châu		Con			0	0%	
8.6	Phạm Đức Lương		Con			0	0%	
8.7	Lê Thanh Mai		Chị gái			17,208	0.000462%	
8.8	Nguyễn Huy Oánh		Anh rể			0	0%	
8.9	Lê Hải Hiệp		Em trai			0	0%	
8.10	Đỗ Thị Thu Hằng		Em dâu			0	0%	
III- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:								
1	Nguyễn Thế Huân		Trưởng BKS			0	0%	
1.1	Nguyễn Thế Hùng		Bố đẻ			0	0%	
1.2	Chu Thị Đào		Mẹ đẻ			0	0%	
1.3	Nguyễn Thị Phương Chi		Vợ			0	0%	
1.4	Nguyễn Anh Phương		Con gái			0	0%	
1.5	Nguyễn Hoàng Nam		Con trai			0	0%	
1.6	Nguyễn Thúy Nga		Chị gái			0	0%	
1.7	Hoàng Văn Liên		Anh rể			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.8	Nguyễn Thế Huy		Em trai			0	0%	
1.9	Phạm Thị Minh Tú		Em dâu			0	0%	
2	Phạm Thị Thơm		Thành viên BKS			0	0%	
2.1	Phạm Cán		Bố đẻ			0	0%	
2.2	Phạm Thị Khuya		Mẹ đẻ			0	0%	
2.3	Kim Đức Cường		Chồng			0	0%	
2.4	Kim Đức Minh		Con ruột			0	0%	
2.5	Kim Hương Thảo		Con ruột			0	0%	
2.6	Phạm Anh Tuấn		Anh ruột			0	0%	
2.7	Nguyễn Thị Hiền		Chị dâu			0	0%	
2.8	Phạm Thị Hoa		Chị ruột			0	0%	
2.9	Đình Đăng Định		Anh rể			0	0%	
2.10	Phạm Ngọc Chung		Anh ruột			0	0%	
2.11	Nguyễn Thị Hòa		Chị dâu			0	0%	
2.12	Phạm Tiến Thực		Anh ruột			0	0%	
2.13	Nguyễn Thúy Hải		Chị dâu			0	0%	
2.14	Phạm Đức Tân		Anh ruột			0	0%	
2.15	Vũ Thị Nguyệt		Chị dâu			0	0%	
2.16	Phạm Ngọc Thanh		Anh ruột			0	0%	
2.17	Nguyễn Thị Oanh		Chị dâu			0	0%	
2.18	Phạm Thị Ngọc		Chị ruột			0	0%	
2.19	Tạ Văn Hiền		Anh rể			0	0%	
2.20	Phạm Thứ Tám		Anh ruột			0	0%	
2.21	Phạm Thị Trà Lý		Chị dâu			0	0%	
2.22	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		TP Chế độ, Vụ Tài chính-Kế toán			0	0%	
3	Trần Minh Đức		Thành viên BKS			0	0%	
3.1	Trần Thái Bài		Bố đẻ			0	0%	
3.2	Phạm Thị Mão		Mẹ đẻ			0	0%	
3.3	Phạm Thị Hoàng Anh		Vợ			0	0%	
3.4	Trần Chính Minh		Con trai			0	0%	
3.5	Trần Minh Anh		Con gái			0	0%	
3.6	Trần Thị Thu Hương		Chị gái			0	0%	
3.7	Vũ Phương Lam		Anh rể			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Phạm Thị Hồng Phương		Thành viên BKS			94	0.0000025%	
4.1	Phạm Quốc Lương		Bố đẻ			0	0%	
4.2	Trần Thị Thảo		Mẹ đẻ			0	0%	
4.3	Nguyễn Thái Chinh		Chồng			5,695	0.000153%	
4.4	Nguyễn Phương Ly		Con gái			0	0%	
4.5	Nguyễn Thái Dương		Con trai			0	0%	
4.6	Phạm Thị Hồng Thanh		Chị gái			0	0%	
4.7	Nguyễn Trần Dũng		Anh rể			0	0%	
4.8	Phạm Thị Hồng Thúy		Chị gái			0	0%	
4.9	Nguyễn Duy Hòa		Anh rể			0	0%	
4.10	Phạm Quốc Hùng		Anh trai			0	0%	
4.11	Đặng Thanh Trà		Chị dâu			0	0%	
4.12	Phạm Thị Hồng Liên		Chị gái			8,031	0%	
4.13	Nguyễn Quang Trung		Anh rể			0	0%	
4.14	Phạm Thị Hồng Loan		Em gái			0	0%	
4.15	Nguyễn Minh Đồng		Em rể			0	0%	
IV- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng:								
1	Nguyễn Hải Hưng		Kế toán trưởng			19,288	0.000518%	
1.1	Nguyễn Minh Châu		Bố đẻ			0	0%	
1.2	Nguyễn Thị Liễu		Mẹ đẻ			0	0%	
1.3	Trần Thanh Phương		Vợ			2,865	0.000077%	
1.4	Nguyễn Phương Ngân		Con gái			0	0%	
1.5	Nguyễn Minh Nghĩa		Con trai			0	0%	
1.6	Nguyễn Mạnh Hà		Em trai			0	0%	



[Handwritten signature]